

UBND HUYỆN TRÀ BỒNG
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

Số: 473/KTHT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Bồng, ngày 20 tháng 11 năm 2024

V/v đăng tải thông tin trên cổng
Thông tin điện tử huyện Trà Bồng
danh sách các sáng kiến đã được
Tổ tư vấn giúp việc đánh giá đủ
điều kiện đề nghị Hội đồng đánh
giá sáng kiến cấp huyện xem xét

Kính gửi: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

Căn cứ Quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của Chủ tịch UBND Trà Bồng về việc ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Quyết định số 1345/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND huyện về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng;

Căn cứ Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của Chủ tịch UBND Trà Bồng về việc thành lập Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài huyện Trà Bồng (*gọi tắt là Hội đồng*);

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-HĐĐGSK ngày 30/10/2024 của Chủ tịch Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài huyện Trà Bồng về việc thành lập Tổ tư vấn, giúp việc Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học huyện Trà Bồng năm 2024 (*gọi tắt là Tổ tư vấn*).

Trên cơ sở thẩm định, đánh giá của Tổ tư vấn tại Báo cáo số 19/BC-TTV ngày 19/11/2024 về Kết quả thẩm định, đánh giá hồ sơ sáng kiến của các đơn vị năm 2024 đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện xem xét.

Phòng Kinh tế và Hạ tầng đề nghị Phòng Văn hóa và Thông tin đăng tải thông tin trên cổng Thông tin điện tử huyện Trà Bồng danh sách các sáng kiến đã được Tổ tư vấn thẩm định, đánh giá đủ điều kiện đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện xem xét công nhận (*có danh sách kết quả chấm sáng kiến của Tổ tư vấn*). Thời gian đăng tải: 05 ngày kể từ ngày 21/11/2024.

Đề nghị Phòng Văn hóa và Thông tin đăng tải thông tin trên cổng Thông tin điện tử huyện để Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổng hợp ý kiến phản hồi của cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân (nếu có) báo cáo trước cuộc họp Hội đồng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện (b/c);
- Đ/c Trần Văn Sương - PCT UBND huyện, Chủ tịch HĐĐGSK huyện;
- Thành viên Hội đồng (theo Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện);
- Lưu: VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thanh Tuấn



BẢNG TỔNG HỢP

Danh sách sáng kiến đủ điều kiện đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp huyện xem xét, công nhận về hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng năm 2024

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Tên sáng kiến	Tóm tắt nội dung sáng kiến	Đánh giá của Tổ tư vấn về phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng	MS hồ sơ
II HỒ SƠ ĐỦ ĐIỀU KIỆN, ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG CÔNG NHẬN						
1	Từ Chí Trung	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy	Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trên địa bàn huyện Trà Bông	I. Giải pháp 1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; cấp ủy, UBKT các cấp trong huyện nắm vững quan điểm của Đảng “kiểm tra, giám sát là nội dung quan trọng trong quá trình lãnh đạo của Đảng, là chức năng lãnh đạo, nhiệm vụ thường xuyên của toàn Đảng. Trước hết là nhiệm vụ của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy, do cấp ủy trực tiếp tiến hành”. 2. Đổi mới và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy; đổi mới hoạt động của công tác kiểm tra, giám sát sao cho phù hợp, hiệu quả. 3. Ủy ban Kiểm tra các cấp trong huyện cần nắm vững chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền; đồng thời tranh thủ tối đa sự lãnh đạo của cấp ủy, sự chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên, tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, trước hết tập trung kiểm tra, giám sát ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có dấu hiệu ban hành những văn bản trái với quy định, có biểu hiện bao che cho vi phạm. 4. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ và quy trình, quy định về công tác	- Tính mới: Sáng kiến mang tính chất trao đổi kinh nghiệm, chưa có đóng góp mới về mặt thực tiễn; chưa có giải pháp mới mang tính đột phá so với nhiệm vụ của các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy đang thực hiện tại đơn vị. - Phạm vi ảnh hưởng: Có thể áp dụng một số giải pháp cho chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy - Tính hiệu quả: Đem lại hiệu quả một phần trong thực thi nhiệm vụ vì hầu hết các giải pháp của tác giả đưa ra hiện nay các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy đã và đang tổ chức, triển khai thực hiện - Kết luận: Sáng kiến của tác giả Từ Chí Trung, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi có đánh giá ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân hạn chế, tồn tại để đưa ra các giải pháp thực hiện các năm tiếp theo. Tuy nhiên, sáng kiến chưa có giải pháp mới và chưa có đề xuất hướng nghiên cứu mới. Bên cạnh đó có 2 nội dung chưa thể hiện sự logic về nội dung, số liệu, cụ thể: - Nội dung “Mô tả ngắn gọn, đầy đủ nội dung và tính mới của sáng kiến, đề tài; lĩnh vực áp dụng, kết quả đạt được” trong Mẫu số 4 của tác giả số liệu không đúng theo nội dung kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các cấp tại trang số 3 của sáng kiến. - Nội dung sáng kiến chỉ đề cập đến công tác kiểm tra, giám sát nhưng tại điểm c, trang số 6 có đề cập đến	(1)

			kiểm tra, giám sát của Đảng. 5. Tăng cường sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. 6. Tăng cường cán bộ có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt làm công tác kiểm tra, giám sát; đầu tư xây dựng bố trí nơi làm việc đảm bảo; kinh phí, phương tiện hoạt động, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ cho công tác, nhất là ở xã, thị trấn, nhằm đáp ứng tốt việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình hiện nay. 7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh,... của đảng viên và công dân. Qua kiểm tra, giám sát kịp thời xem xét, xử lý và đề nghị xử lý các trường hợp vi phạm; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng trong việc xem xét, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên và công dân, hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp. II. Kết quả đạt được Giúp cho cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong huyện thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng kịp thời, đúng quy trình quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao năng lực lãnh đạo và thực hiện có hiệu quả hơn công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ở huyện Trà Bồng trong giai đoạn cách mạng hiện nay góp phần ổn định tình hình địa phương, đơn vị và củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Đồng thời, góp phần làm rõ yêu cầu khách quan và tính đặc thù về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; làm rõ thực trạng và giải pháp công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong nửa nhiệm kỳ 2020-2025; đồng thời, giúp cho cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, cán bộ, đảng viên, nâng cao trách nhiệm trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.	“Về thi hành kỷ luật Đảng” do đó, nội dung này thừa. Kính đề nghị Hội đồng xem xét.	
--	--	--	--	--	--

2	Phan Minh Hoàng	Phó Trưởng Phòng Dân tộc huyện Trà Bồng	Một số giải pháp nhằm thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Trà Bồng, giai đoạn 2021 - 2025 Quá trình triển khai thực hiện Chương trình từ năm 2021 đến năm 2025 đã góp phần thay đổi diện mạo hạ tầng nông thôn miền núi. Tuy nhiên, việc thực hiện đồng thời cả 3 Chương trình mục tiêu quốc gia nói chung và 10 dự án, 14 tiểu dự án thành phần của Chương trình 1719 tại huyện gặp không ít khó khăn. Do đó, nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình 1719 tại huyện Trà Bồng là nhiệm vụ xuyên suốt, hàng đầu. Xuất phát từ vị trí, vai trò và tầm quan trọng đó, tôi chọn đề tài sáng kiến kinh nghiệm năm 2024: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2025.	- Tính mới: Chưa có tính mới trong SKKN - Phạm vi ảnh hưởng: Gồm 13 xã được thụ hưởng Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN và các phòng ban huyện: Dân tộc, Kinh tế và Hạ tầng, Văn hóa - Thông tin, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Giáo dục và đào tạo. - Tính hiệu quả: + Về kinh tế: Nâng cao được hiệu quả công tác, tiết kiệm thời gian, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho bà con nhân dân vùng DTTS&MN. + Về mặt xã hội: Ý thức trách nhiệm, năng lực của CBCC trong thực thi công vụ được nâng lên. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ làm công tác thực hiện Chương trình. - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	(2)
3	Trần Văn Bằng	Chuyên viên, Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Nâng cao hiệu quả các giải pháp để xây dựng đường giao thông nông thôn-miền núi trên địa bàn huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2025 tại xã Trà Bình Tìm ra giải pháp để chung tay xây dựng đường GTNT nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại cho nhân dân thuận lợi; phục vụ sản xuất, đảm bảo lưu thông hàng hóa, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của khu vực nông thôn-miền núi, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa cho Nhân dân	- Tính mới: Phát huy nội lực trong Nhân dân theo phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm". Tranh thủ mọi nguồn lực và lòng ghép các Chương trình của địa phương để đầu tư cho bê tông hóa giao thông nông thôn. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức khác nhau để thu hút ngày càng nhiều các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng, bảo vệ đường giao thông nông thôn. - Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đang được tổ chức triển khai áp dụng trên địa bàn huyện như: Hương Trà, Trà Thủy, Trà Phong, Sơn Trà, Trà Bình, Trà Phú, Trà Hiệp, Trà Sơn, Trà Xinh, Trà Thanh, Trà Giang, Trà Tân. - Tính hiệu quả: Có hiệu quả - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	(3)

4	Võ Văn Triều	Chủ tịch UBND thị trấn Trà Xuân	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử cấp xã	Xây dựng, phát triển chính quyền số, chính quyền thông minh của cấp xã có mô hình hoạt động phù hợp, được vận hành an toàn, dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.	- Tính mới: Đã đưa vào áp dụng tại UBND thị trấn, đã thiết lập nhiều kênh giao tiếp, cung cấp thông tin với người dân qua trang thông tin điện tử thị trấn, tại địa chỉ https://thitrantraxuan.quangngai.gov.vn/ với 215 tin, bài được đăng trên trang thông tin điện tử thị trấn (<i>Phần báo cáo trong khoản 4, phần 2 kết quả thực hiện xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử để áp dụng ở thị trấn Trà Xuân</i>) - Phạm vi ảnh hưởng: được xác nhận tại một số xã Trà Phú, Trà Hiệp, Trà Bùi, Trà Giang, Trà Thủy trên địa bàn huyện Trà Bồng. - Tính hiệu quả: Có hiệu quả áp dụng tại các đơn vị nêu trên. - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	(4)
5	Võ Sỹ Phi	Chủ tịch, UBND xã Trà Bình	Giải pháp xây dựng “Nhóm hộ liên kề tham gia bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng” trên địa bàn xã Trà Bình	Nâng cao công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn xã	- Tính mới: Đây là sáng kiến lần đầu nghiên cứu, áp dụng trên địa bàn xã, huyện - Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến có thể áp dụng trên địa bàn xã, từ đó nhân rộng trên địa bàn huyện - Tính hiệu quả: Sáng kiến mang tính thực tiễn, phù hợp trong điều kiện hiện nay, có tính khả thi cao, dễ triển khai thực hiện trong công tác bảo vệ, PCCC hiện nay - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	(5)
6	Đặng Thị Yên	Công chức Địa chính - NN-XD&MT, UBND xã Trà Bình	Giải pháp đổi mới và nâng cao trách nhiệm của cá nhân, hộ gia đình trong công tác phân loại rác thải tại nguồn nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường	Nâng cao ý thức của cá nhân, hộ gia đình trong Phân loại rác thải tại nguồn nhằm bảo vệ môi trường	- Tính mới: Sáng kiến có tính mới mẻ, thiết thực và phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế tuần hoàn; Luật Bảo vệ môi trường; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 05/9/2024 của UBND huyện về phân loại rác tại nguồn trên địa bàn huyện giai đoạn 2024-2025; việc tìm các giải pháp, mô hình để cải thiện chính sách và gia tăng hiệu quả thực thi quản lý chất thải rắn, đặc biệt là phân loại chất thải tại nguồn là cần thiết. Điều này đòi hỏi cần phải có biện pháp quản lý, giải pháp đổi mới phù hợp với điều kiện của địa phương nhằm giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường, tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải, sản phẩm thải bỏ, tận dụng tối đa giá trị, kéo dài vòng đời của sản phẩm. Từ thực trạng công tác quản lý chất thải rắn và những tồn tại, khó khăn trên địa bàn xã Trà Bình nói riêng, trên địa bàn huyện nói chung thì sáng kiến đổi mới, nâng	(7)

					cao trách nhiệm của cá nhân, hộ gia đình trong công tác phân loại rác thải tại nguồn là cần thiết, và mang tính mới, thời sự hiện nay. Sáng kiến được áp dụng lần đầu. - Phạm vi ảnh hưởng: Hiện nay đã áp dụng trên địa bàn các xã: Trà Tân, Trà Giang, Trà Thủy, Trà Sơn và Trà Phú và thị trấn Trà Xuân. - Tính hiệu quả: Sáng kiến nếu thực hiện tốt, áp dụng rộng rãi sẽ mang lại hiệu quả lớn về kinh tế, lợi ích xã hội (giảm tối đa lượng chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) phải xử lý theo phương án chôn lấp trực tiếp tại các bãi rác, giảm diện tích chôn lấp; tiết kiệm chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý; giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao hiệu quả xử lý chất thải rắn, hướng tới nền kinh tế tuần hoàn). - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	
7	Võ Thị Kim Thanh	Công chức Văn hóa – Xã hội, UBND xã Trà Bình	Thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt mang đến tiện ích cho người dân xã Trà Bình	1. Lý do chọn đề tài: Hình thức chi trả không dùng tiền mặt được triển khai nhằm đáp ứng chỉ thị của Chính phủ về chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội, cải thiện tính an toàn, minh bạch và hiệu quả trong công tác chi trả trợ cấp cho người dân, đặc biệt là nhóm đối tượng yếu thế. 2. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu: Tập trung vào đối tượng bảo trợ xã hội tại xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, trong giai đoạn 2024-2025. 3. Phương pháp và giải pháp triển khai: - Sử dụng các dịch vụ ngân hàng để thực hiện chi trả, giúp người dân mở tài khoản, cung cấp thông tin và hướng dẫn sử dụng tài khoản. - Tăng cường đầu tư vào hạ tầng công nghệ thông tin và tổ chức tuyên truyền, tập huấn về phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. - Đơn giản hóa thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình chi trả qua hệ thống phần mềm quản lý và giám sát chi trả. 4. Kết quả: Đã triển khai hiệu quả chi trả qua tài khoản ngân hàng cho phần lớn đối tượng hưởng trợ cấp. Đến tháng 10/2024, tỷ lệ chi trả qua tài khoản đạt 90%, mục tiêu là đạt 100% vào cuối năm. 5. Hiệu quả: - Giúp tiết kiệm chi phí cho cả người dân và cơ quan chức năng.	- Tính mới: Sáng kiến có tính mới mẻ, thiết thực và phù hợp với xu hướng công nghệ. Việc chi trả không dùng tiền mặt không chỉ cải thiện hiệu quả hoạt động của hệ thống an sinh xã hội mà còn mang lại nhiều lợi ích cho người dân và xã hội (áp dụng lần đầu) - Phạm vi ảnh hưởng: Đã áp dụng tại 03 xã: Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang. - Tính hiệu quả: Hình thức chi trả không dùng tiền mặt giúp tối ưu hóa quy trình, giảm chi phí vận hành liên quan đến tiền mặt, tăng tính minh bạch và giảm thiểu rủi ro gian lận. Đồng thời, việc chuyển tiền nhanh chóng và chính xác qua các phương tiện kỹ thuật số mang lại lợi ích thực tế cho người thụ hưởng. - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	(8)

				- Tăng cường tính minh bạch và khả năng giám sát. Giảm bớt thời gian chờ đợi, đi lại cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn. 6. Kết luận: Sáng kiến này góp phần vào quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội, phù hợp với xu hướng phát triển xã hội hiện đại và mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cộng đồng xã Trà Bình.		
8	Trần Thị Yên	Chủ tịch Hội nông dân xã Trà Bình	Xây dựng và triển khai hệ thống hỗ trợ hội viên qua điện thoại và mạng xã hội	Hỗ trợ hội thông qua các kênh điện thoại và mạng xã hội như Zalo, Facebook, Messenger. Hệ thống giúp tăng cường tương tác, cung cấp thông tin nhanh chóng mà không cần phụ thuộc vào các cuộc họp trực tiếp	- Tính mới: Sáng kiến có tính mới trong truyền tải thông tin và trao đổi thông tin hai chiều giữa cán bộ hội với nông dân, đưa thông tin đến với nông dân nhanh chóng và kịp thời; có giải pháp mới mang tính đột phá về quản lý hội viên trong hệ thống hội - Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài có thể áp dụng được trong hệ thống hội Nông dân từ Hội Nông dân huyện đến Chi hội và hội viên nông dân - Tính hiệu quả: Đem lại hiệu quả trong công tác tuyên truyền, quảng bá sản phẩm cho nông dân và một phần công tác quản lý hoạt động của Hội Nông dân cơ sở - Kết luận: Sáng kiến của tác giả Trần Thị Yên, Chủ tịch Hội Nông dân xã Trà Bình đã nêu được phạm vi ảnh hưởng, tính khả thi và nhân rộng của đề tài (đã áp dụng tại 04 cơ sở: Hội Nông dân thị trấn Trà Xuân, Hội Nông dân xã Trà Bình, Hội Nông dân xã Trà Bùi, Hội Nông dân xã Trà Phú và được các cơ sở trên đánh giá có hiệu quả) Kính đề nghị Hội đồng xem xét	(9)
9	Đỗ Thị Nữ	Công chức Văn phòng – Thống kê, UBND xã Trà Phú	Giải pháp nâng cao hiệu quả chất lượng dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận “Một cửa” ủy ban nhân dân xã	- Đổi mới phương pháp làm việc, mang tính ưu việt hơn; - Giúp công dân tự trải nghiệm lợi ích của dịch vụ công trực tuyến, giảm chi phí đi lại và thời gian giải quyết hồ sơ; - Giảm lượng công việc cho cán bộ công chức chuyên môn, giảm việc làm thay, làm hộ	- Tính mới: có tính mới - Phạm vi ảnh hưởng: áp dụng UBND các xã Trà Phú, Trà Tây, Trà Xanh, Trà Hiệp, Hương Trà - Tính hiệu quả: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, các nhân khi giải quyết TTHC. Có sức lan tỏa từ một công dân đến nhiều công dân, một tập thể đến nhiều tập thể, góp phần thay đổi thói quen, hành vi trong giải quyết TTHC - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	(10)
10	Trần Dị Thoa	Công chức Văn phòng Thống	Nâng cao hiệu quả các giải pháp tăng tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực	Trong những năm qua, thực hiện các văn bản và sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, của lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Ngãi, UBND huyện Trà Bồng trong công tác đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành	- Tính mới: Có tính mới. - Phạm vi ảnh hưởng: áp dụng tại UBND các xã: Trà Giang, Trà Hiệp, Trà Phú. - Tính hiệu quả: Giúp tổ chức, công dân khi thực hiện các giao dịch hành chính rút ngắn được tối đa thời	(13)

		kê, UBND xã Trà Sơn	tuyển tại các xã trên địa bàn huyện Trà Bồng	chính phục vụ người dân. UBND xã đã triển khai và đạt được một số kết quả quan trọng trong việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa v.v... Bên cạnh những kết quả đạt được, việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân tại UBND xã vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót nhất định, cụ thể như: tỷ lệ thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến vẫn còn thấp so với tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Đặc biệt tỷ lệ hồ sơ phát sinh nộp trực tuyến còn thấp chưa đạt chỉ tiêu đề ra hàng năm từ đó ảnh hưởng đến kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của xã. Đề tài nghiên cứu thực trạng, khó khăn, nguyên nhân và đề ra các giải pháp để nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại địa phương, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính và thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã	gian và tiết kiệm chi phí đi lại, có thể giao dịch bất kỳ thời gian nào, chủ động theo dõi, giám sát được tình trạng giải quyết hồ sơ. Giúp cơ quan, tổ chức thực hiện giải quyết các TTHC giảm thời gian, tiết kiệm chi phí. - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	
11	Nguyễn Thị Hồng Nhưng	Công chức Địa chính - NN- XD&M, UBND xã Trà Thủy	Nâng cao hiệu quả trong việc triển khai các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia	Thành lập tổ truyền thông về việc thực hiện cá Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất	- Tính mới: Đây là sáng kiến mới nghiên cứu, không trùng lặp với các sáng kiến trước đây đã áp dụng trên địa bàn. - Phạm vi ảnh hưởng: Có thể áp dụng trên phạm vi toàn huyện. - Tính hiệu quả: Sáng kiến có tính thực tiễn cao, nếu áp dụng sẽ mang lại hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức của các cá nhân, nhóm cộng đồng khi triển khai thực hiện các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất. - Kết luận: Đề nghị Hội đồng xem xét	(14)

Danh sách này có 11 sáng kiến đủ điều kiện, đề nghị Hội đồng xem xét công nhận./.